**Tuần 31, 32, 33 - Tiết 31, 32, 33**

**Bài 12**

**QUYỀN TRẺ EM**

**I/ MỤC TIÊU:**

**1/ Kiến thức:**

Các quyền cơ bản của trẻ em;

Ý nghĩa của quyền trẻ và việc thực hiện quyền trẻ em;

Trách nhiệm của gia đình nhà trường và xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em.

**2/ Về năng lực.**

**2.1/ Năng lực riêng**

**-** *Năng lực tự học và tự chủ:* Tự đọc và phân tích các thông tin để phát biểu được ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em.

**2.2/ Năng lực chung**

*- Năng lực phát triển bản thân*: Xây dựng được kế hoạch thực hiện quyền trẻ em và thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng.

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận xét, đanhs giá được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em của bản thân, gia đình, cộng đồng. Bày tỏ được nhu cầu và thựuc hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em.

- *Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội*: Liệt kê, sắp xếp, nêu được các quyền cơ bản của trẻ em theo 4 nhóm quyền và nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em.

**3/ Về phẩm chất**

*- Phẩm chất nhân ái:* Biết yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ trẻ em.

*- Phẩm chất trách nhiệm:* Thực hiện tốt bổn phận của trẻ em đối với bản thân, gia đình, cộng đồng.

**\*TÍCH HỢP NỘI DUNG GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI**

**Địa chỉ tích hợp.** YCCĐ 1. Ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền

**Nội dung tích hợp**. Quyền trẻ em ở Việt Nam

**\*TÍCH HỢP NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG**

**Địa chỉ**. YCCĐ. Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em

**Nội dung**. Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu.

**II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

SGK, SGV môn GDCD 6 bộ Cánh Diều.

Máy tính, ti vi thông minh.

Bút dạ, giấy A3, A4.

Vedio bài hát: Quyền trẻ em

Các thẻ từ liên quan đến nội dung bài học.

Bộ tranh thể hiện các nhóm quyền trẻ em. Bộ tranh gồm 04 tờ. Nội dung tranh thể hiện các quyền trẻ em gồm: Quyền được sống; Quyền được phát triển; Quyền được bảo vệ; Quyền được tham gia

**III/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A/ HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1/ Mục tiêu**

HS tích cực, hứng thú quan sát hình ảnh và phát biểu ý kiến.

HS phát hiện được vấn đề cần tìm hiểu.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS lắng nghe bài hát “Quyền trẻ em” và yêu cầu HS *cho biết bài hát đề cập đến vấn đề gì? Em có mong muốn mình được giống như những gì bài hát đề cập đến không?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.

GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần)

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV mời đại diện 2 HS trả lời. Những em còn lại nhận xét, bổ sung.

**Dự kiến sản phẩm:**

*Bài hát đề cập đến quyền trẻ em. Em mong muốn mình sẽ được hưởng các quyền của trẻ em*

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá về kết quả, thái độ làm việc của HS.

GV dựa vào câu trả lời của HS dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 12 - QUYỀN TRẺ EM*** và đưa ra những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết trong bài học.

**B/ HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**

**1/ Các quyền cơ bản của trẻ em**

**1.1/ Mục tiêu:**

Liệt kê, sắp xếp, nêu được các quyền cơ bản của trẻ em theo 4 nhóm quyền.

**1.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Nhiệm vụ 1**. GV tổ chức cho HS nghe bài hát “Quyền trẻ em” và yêu cầu HS:  *+ Nêu cảm nghỉ của mình sau khi nghe bài hát.*  *+ Liệt kê những mong muốn của trẻ em trong bài hát vào giấy A4*  *+ Những mong muốn của trẻ em mà em vừa tìm được qua lời bài hát có phải là quyền của trẻ em không?*  *+ Quyền trẻ em là gì?*  **Nhiệm vụ 2.** GV yêu cầu HS quan sát và đặt tên cho mỗi hình ảnh tương ứng với mỗi quyền của trẻ em dưới đây:  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-02-26_luc_15.56.13.png?itok=dIYBrALt    *Những hình ảnh trên tương ứng với nhóm quyền nào? Nêu rõ những chi tiết trong ảnh thể hiện điều đó*  **Nhiệm vụ 3**. GV chia lớp làm 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm một số thẻ từ màu đỏ và một số thẻ từ màu xanh, màu vàng. Mỗi thẻ từ chứa nội dung liên quan đến các nhóm quyền.    GV yêu cầu các nhóm thảo luận, sắp xếp và gắn các thẻ đỏ, thẻ vàng, thẻ xanh vào vị trí phù hợp với các thẻ quyền trong bảng nhóm theo sơ đồ sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thẻ quyền** | **Thẻ màu đỏ** | **Thẻ màu vàng** | **Thẻ màu xanh** | | Quyền sống còn |  |  |  | | Quyền phát triển |  |  |  | | Quyền tham gia |  |  |  | | Quyền bảo vệ |  |  |  |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trưng bày sản phẩm của nhóm mình.  - Các nhóm quan sát, nhận xét sản phẩm của nhóm bạn và bình chọn nhóm có sản phẩm tốt nhất.  Nhóm được nhiều bình chọn sẽ báo cáo kết quả trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.  GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về các nhóm quyền của trẻ em bằng sơ đồ tư duy | **Nhiệm vụ 1**  + Bài hát rất hay và có ý nghĩa. Bài hát nói về mong muốn và quyền của trẻ em.  + Những quyền mà trẻ em mong muốn được thể hiện trong bài hát là: quyền được vui chơi, quyền được đến trường, quyền được tham gia Phát triển sáng rực đường tương lai.  + Đó là quyền của trẻ em.  + Quyền trẻ em là những lợi ích mà trẻ em được hưởng để được sống hạnh phúc, để được sống và phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần  H1. Quyền được bảo vệ sức khoẻ  H2. Quyền được học tập  H3. Quyền được phát triển năng khiếu.  H4. Quyền được bảo vệ.  H1 tương ứng với nhóm quyền bảo vệ: trẻ em được khám, chữa bệnh.  H2 tương ứng với nhóm quyền phát triển: trẻ em được tham gia học tập.  H3 tương ứng với nhóm phát triển: tham gia học tập để phá triển năng khiếu.  H4 tương ứng với nhóm quyền bảo vệ: trẻ em đang được người lớn bảo vệ |

**2/  Ý nghĩa của quyên trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em**

**2.1/ Mục tiêu:**

Hiểu được ý nghĩa quyền trẻ em và thực hiện quyền trẻ em

**2.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi: Đọc thông tin trong mục 1, 2 và trả lời các câu hỏi sau:  **Thông tin 1**. Lan không những học giỏi mà còn thích múa hát, nên bố mẹ, thấy cô giáo của Lan luôn khuyến khích, động viên bạn tham gia các hoạt động văn nghệ của lớp, trường và của địa phương.  *Theo em, vi sao Lan có thể tham gia tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ của trường lớp và địa phương?*  **Thông tin 2.** Gia đình Tuấn có hai anh em, luôn được bồ mẹ thương yêu và tôn trọng ý kiến của con. Dù bận nhiều việc, nhưng bó mẹ Tuần vấn luôn chăm lo đến việc học tập của hai anh em. Được sống trong tình thương yêu, quan tâm, chăm sóc của gia đình, Tuấn và em gái luôn chăm ngoan, học giỏi, được thầy cô và bạn bè yêu quý.  *Vì sao Tuấn và em gái luôn chăm ngoan học giỏi, được thầy cô và bạn bè yêu quý?*    - *Em đã được hưởng những quyền gì của trẻ em? Hãy viết cảm xúc và lợi ích của em khi được hưởng những quyền đó.*    - *Việc thực hiện quyền trẻ em có ý nghĩa gì đối với bản thân, gia đình và xã hội?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện các cặp đôi lần lượt trả lời câu hỏi về 2 thông tin.  Các HS còn lại nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS  **GV tích hợp nội dung giáo dục Quyền con người**  **GV c**ung cấp thông tin về Quyền Trẻ Em ở Việt Nam, Quyền trẻ em trong Công ước Quốc tế và Luật pháp Việt Nam để HS thấy được trẻ em được hưởng các quyền như:  **1. Quyền về không phân biệt đối xử đối với trẻ em**  **2. Quyền được có họ tên và quốc tịch**.  **3. Quyền được bảo vệ và chăm sóc**  **4. Quyền không bị cách ly khỏi cha mẹ.**  **5. Quyền được chăm sóc sức khoẻ.**  **6. Quyền được học hành.**  **7. Quyền trẻ em trong trường học**  **8. Quyền được sống trong môi trường lành mạnh**  **9. Quyền được giải trí.**  **10. Quyền được thông tin.**  Là điều kiện cần thiết để trẻ em được phát triển đầy đủ, toàn diện, được sống hạnh phúc.  Đối với gia đình: tạo điều kiện xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.  GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về ý nghĩa việc thực hiện quyền trẻ em.  ***Đối với bản thân: là điều kiện cần thiết để trẻ em được phát triển đầy đủ, toàn diện, được sống hạnh phúc.***  ***Đối với gia đình: tạo điều kiện xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.***  ***Đối với xã hội: xây dựng xã hội văn minh. Có điều kiện phát triển và hội nhập.*** | Theo em, vi sao Lan có thể tham gia tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ của trường lớp và địa phương vì Lan có quyền được học tập và phát triển những môn năng khiếu mà bạn thích.  Vì hai anh em luôn được bố mẹ thương yêu và tôn trọng ý kiến của con, chăm lo tới việc học của hai anh em, được sống trong tình yêu thương gia đình.    - Em đã được hưởng các quyền như: quyền được học tập, quyền được bảo vệ, quyền được chăm sóc, quyền được bày tỏ ý kiến, …  Em cảm thấy rất vui, rất hạnh phúc khi được hưởng các quyền đó, bản thân em đã có cuộc sống vui vẻ, được phát triển tốt, …  Đối với bản thân: là điều kiện cần thiết để trẻ em được phát triển đầy đủ, toàn diện, được sống hạnh phúc.  Đối với gia đình: tạo điều kiện xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.  Đối với xã hội: xây dựng xã hội văn minh. Có điều kiện phát triển và hội nhập. |

**3/ Trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội và bồn phận của trẻ em trong việc thực hiện quyền trẻ em**

**3.1/ Mục tiêu:**

Nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội và bổn phận của trẻ em trong việc thực hiện quyền trẻ em.

**3.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn HS xác định trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em  **Nhiệm vụ 1**  HS làm việc cá nhân: Đọc thông tin 1, 2 SGK/61, 62 và trả lời các câu hỏi cuối mỗi thông tin để xác định những đối tượng có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định của pháp luật.  **Thông tin 1:**  Là một xã ở Đông bằng sông Cửu Long, mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội còn có khó khăn, nhưng Uỷ ban nhân dân xã T luôn quan tâm đến việc thực hiện quyền trẻ em. Xã đã huy động nguồn lục trong xã hội để có kinh phí sửa sang trường lớp, mua trang thiết bị và đồ đùng học tập cho trường trung học cơ sở và hai trường tiêu học. Phong trào học tập của xã được đầy mạnh đến mỗi gia đình có trẻ em. Vì vậy 100% trẻ em trong xã đều đến trường đúng tuổi quy định, trong đó nhiêu cháu là học sinh giỏi của lớp, của trường và đạt danh hiệu trong các kì thí học sinh giới cắp huyện và cấp tỉnh.  *a) Uỷ ban nhân dân xã T đã thực hiện quyền trẻ em ở xã mình như thể nào?*    *b)  Việc làm của uỷ ban nhân dân xã T đã tác động đến thực hiện quyền trẻ em trong xã như thế nào?*  **GV tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:**  **Thông tin 2:**  Vốn thông mình, chăm chỉ, nhưng vì nhà nghèo nên mới học hết lớp 5, Hoà đã phải nghĩ đến chuyện thôi học, ở nhà lao động để kiểm sóng. Nhưng khi được cô giáo và bạn bè ở lớp khuyên nhủ, Hoà đã bỏ ý định thôi học, vừa đi học vừa làm việc nhà phụ giúp bố mẹ. Hoà không những không phải bỏ học. mà còn trở thành học sinh giỏi của lớp 6A.  *a) Hoà đã thực hiện tốt quyên và bổn phận nào của trẻ em?*  *b) Em có thể học tập được điều gi của bạn Hoà?*  **Nhiệm vụ 2**  GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi: Hoàn thành phiếu học tâp để xác định những việc làm thể hiện trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và kể cho nhau nghe về một hành vi vi phạm quyền trẻ em đã được chứng kiến hoặc nghe kể lại.   |  |  | | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP**  Họ và tên: ………………………. Lớp………….  *Em hãy ghi việc làm của các đối tượng có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em* | | | **Cơ quan, tổ chức, cá nhân** | **Việc làm thể hiện trách nhiệm** | | Gia đình |  | | Nhà trường |  | | Nhà nước |  | | Xã hội |  | | Công dân |  |   **Nhiệm vụ 3**. GV hướng dẫn HS xác định bổn phận của trẻ em  GV yêu cầu HS đọc và trả lời câu hỏi ở thông tin 3 SGK/62. Sau đó nhập vai mình vào các nhân vật trong thông tin để nêu suy nghĩ và cách ứng xử phù hợp.  **Nhiệm vụ 4.** GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 2 để nắm được bổn phận của trẻ em. Sau đó trưng bày sản phẩm của nhóm mình lên đúng vị trí. Các nhóm sẽ đi tham quan sản phẩm của nhóm bạn, ghi 3 điều làm được, 2 điều chưa làm được và 1 điều cần chỉnh sửa.   |  |  | | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP**  Họ và tên: ………………………. Lớp………….  *Em hãy thống nhất ý kiến với bạn và ghi các bổn phận của trẻ em* | | | **Đối tượng** | **Bổn phận của trẻ em** | | Gia đình |  | | Nhà trường |  | | Bản thân |  |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  **Nhiệm vụ 1**. GV mời 4 HS trình bày kết quả của mình, những em còn lại nhận xét, bổ sung.  **Nhiệm vụ 2**. GV mời 2 cặp đôi trình bày sản phẩm của mình. những cặp còn lại nhận xét, bổ sung  **Nhiệm vụ 3**. GV mời 2 nhóm có cách xử lí tốt nhất trình bày cách ứng xử trước lớp. những nhóm còn lại nhận xét, bổ sung  **Nhiệm vụ 4.** GV yêu cầu HS trưng bày sản phẩm của nhóm mình lên đúng vị trí. Các nhóm sẽ đi tham quan sản phẩm của nhóm bạn, ghi 3 điều làm được, 2 điều chưa làm được và 1 điều cần chỉnh sửa.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.  **Đối với thông tin 2** **GV tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:**  **GV nhấn mạnh: Là HS cần chăm chỉ học tập, d**ù là ở bất kì hoàn cảnh nào. Mỗi chúng ta cần biết bảo vệ quyền của mình và thực hiện tốt quyền và bổn phận của mình đề giúp ích cho bản thân, gia đình, làm rạng danh quê hương.  GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về t**rách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội và bồn phận của trẻ em trong việc thực hiện quyền trẻ em**  ***\* Trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội:***  ***+ Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.***  ***+ Dành điều kiện tốt nhất và tạo môi trường lành mạnh cho sự phát triển toàn diện của trẻ.***  ***+ Bảo đảm cho trẻ được học tập và phát triển.***  ***+ Giáo dục và giúp đỡ trẻ em hiểu và thực hiện được quyền và bổn phận của trẻ em.***  ***\*Bổn phận của trẻ em:***  ***+ Đối với gia đình: Kính trọng, lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. Học tập, rèn luyện, giữ gìn nề nếp gia đình***  ***+ Đối với nhà trường: Tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường. Rèn luyện đạo đức, thực hiện tốt nhiệm vụ học tập. Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của nhà trường….***  ***+ Đối với bản thân: Sống trung thực, khiêm tốn. Không đánh bạc, không mua bán, sử dụng rượu bia, thuốc lá và chất gây nghiện, chất kích thích,*** | **Thông tin 1**  a) Uỷ ban nhân dân xã T đã thực hiện quyền trẻ em ở xã mình bằng cách huy động nguồn lực trong xã hội để có kinh phí sửa sang trường lớp, mua trang thiết bị và đồ đùng học tập cho trường trung học cơ sở và hai trường tiểu học. Phong trào học tập của xã được đầy mạnh đến mỗi gia đình có trẻ em.  b) Việc làm của uỷ ban nhân dân xã T đã tác động tích cực đến thực hiện quyền học tập của trẻ em. Điều đó giúp cho các cá nhân, tổ chức hiểu và nắm bắt được nội dung quyền trẻ em từ đó sẽ chăm lo tốt hơn cho thế hệ tương lai để các em được hưởng đầy đủ các quyền lợi của mình.  **Thông tin 2**  a) Hoà đã thực hiện tốt quyền và bổn phận được học tập của trẻ em.  b) Em có thể học tập của bạn luôn cố gắng học tập dù là ở bất kì hoàn cảnh nào. Mỗi chúng ta cần biết bảo vệ quyền của mình và thực hiện tốt quyền và bổn phận của mình.   |  |  | | --- | --- | | **Cơ quan, tổ chức, cá nhân** | **Việc làm thể hiện trách nhiệm** | | Gia đình | Nuôi dưỡng, quan tâm, … | | Nhà trường | Dạy dỗ, tạo điều kiện học tập, … | | Nhà nước | Bảo vệ, chăm sóc, … | | Xã hội | Quan tâm, tạo môi trường, … | | Công dân | Yêu quý, bênh vực trẻ em, … |   **Thông tin 3.**  Minh và em gái luôn chăm chỉ học hành, được thầy yêu, bạn mến vì bố mẹ Minh luôn chăm sóc, quan tâm đến học hành của bạn và em gái, dành thời gian cho các con học tập và vui chơi. Minh và em gái đã thực hiện tốt quyền và bổn phận của mình.   |  |  | | --- | --- | | **Đối tượng** | **Bổn phận của trẻ em** | | Gia đình | Kính trọng, lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.  Học tập, rèn luyện, giữ gìn nề nếp gia đình. | | Nhà trường | Tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường.  Rèn luyện đạo đức, thực hiện tốt nhiệm vụ học tập.  Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của nhà trường…. | | Bản thân | Sống trung thực, khiêm tốn.  Không đánh bạc, không mua bán, sử dụng rượu bia, thuốc lá và chất gây nghiện, chất kích thích, ... | |

**C/ HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1/ Mục tiêu:**

HS nhận xét, đánh giá được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng.

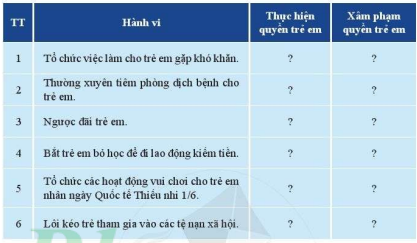
**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở bài tập 1, 2, 3 SGK/ 62, 63.

**BT1.** Em hãy kể những việc làm của trường, lớp và nơi em sống góp phần bảo vệ và giáo dục trẻ em.

**BT2**. Trong các hành vi sau, hành vi nào đã thực hiện quyên trẻ em, hành vi nào xâm phạm đến quyền trẻ em?



**BT3.** GV chia lớp làm 4 nhóm, sắm vai theo tình huống:

Trên một bài báo có đoạn tin vắn sau: “Bà Hải mở một quán giải khát tại trung tâm thị trấn. Quán của bà rất đông khách, ngoài những người trong thị trấn và khách đ đường qua lại, quản của bà luôn là đa điểm tập trung ăn chơi của nhớm trẻ em từ 12 - 15 tuổi trong vùng. Nhóm trẻ hay tập trung tại quán bà Hải vào mỗi buởi chiều để ăn uống và đánh bài. Một lần, nhóm trẻ đang ăn nóng, đánh bài thì công an ập vào giải tán và tiến hành lập biên bản xử phạt bà Hải”

*a) Hãy nhận xét hành vì của bà Hải và nhóm trẻ trong tình huống trên?*

*b) Em sẽ làm gì nêu chứng kiên tình huống đó?*

*c) Theo em, việc công an đến lập biên bản bà Hải và giải tán nhóm trẻ là đúng hay sai. Vì sao?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.

GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

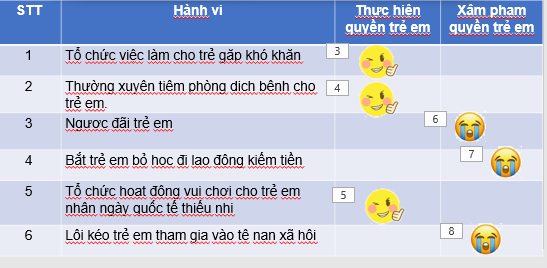
GV mời đại diện 3 HS lần lượt báo cáo sản phẩm của mình.

Những HS còn lại nhận xét, bổ sung.

**Dự kiến sản phẩm**

**BT1**. Những việc làm của trường, lớp và nơi em sống góp phần bảo vệ và giáo dục trẻ em là: lập hòm thư ý kiến, cho học sinh tham các buổi sinh hoạt tập thể, tiêm vắc xin, mở các khu vui chơi, ...

**BT2**. Hành vi nào đã thực hiện quyền trẻ em:



**BT3.**

GV chọn 1 nhóm có cách xử lí tốt lên sắm vai xử lí tình huống trước lớp, những HS còn lại chú ý, nhận xét, góp ý.

a. Hành vì của bà Hải và nhóm trẻ em là hành phi vi phạm pháp luật và vi phạm vào quyền trẻ em.

b. Nếu là em ở trong tình huống đó em sẽ khuyên các bạn không nên đến quán chơi bài. Báo cáo với cấp chính quyền.

c. Theo em, việc công an đến lập biên bản bà Hải và giải tán nhóm trẻ là đúng. Vì cần ngăn chặn những tệ nạn đến với trẻ em.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

GV chuyển sang hoạt động mới.

**D/ HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1/ Mục tiêu:**

HS xây dựng được kế hoạch thực hiện quyền trẻ em của bản thân và thựuc hiện theo kế hoạch đã xây dựng.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ô chữ để HS khắc sâu kiến thức đã học và thay đổi không khí để HS hứng thú hơn trong hoạt động vận dụng.

GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng 1 và vận dụng 2, 3

**VD1.** Vẽ tranh với chủ đề “Quyền trẻ em” và cùng các bạn trưng bày tại lớp học của mình.

GV chia lớp làm 6 nhóm, hướng dẫn HS vẽ tranh theo chủ đề trên giấy A0 và trưng bày tranh vẽ tại lớp.

Tiêu chí: Hình thức sáng tạo, nội dung thông điệp rõ ràng, ý nghĩa; thuyết trình, giưới thiệu hấp dẫn, thuyết phục, …

**VD2**. Tìm hiểu và nêu những việc làm thể hiện sự quan tâm. chăm sóc của cha mẹ đối với mình hoặc của chính quyền địa phương đói với trẻ em nơi em sinh sống.

**VD3**. Em cùng các bạn trong nhóm xây dựng kế hoạch thực hiện quyền trẻ em của bản thân:

HS thảo luận để thống nhất:

*Những công việc cần làm: trong học tập, trong quan hệ với mọi người xung quanh, ở nhà, ở trường và ở ngoài xã hội.*

*Biện pháp thực hiện.*

Thống nhất ý kiến và xây dựng kế hoạch thực hiện quyền trẻ em. Giới thiệu kế hoạch trước lớp, xin ý kiến Gv và cha mẹ để hoàn thiện kế hoạch.

Từng thành viên trong nhóm thực hiện kế hoạch và thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện cho nhóm trưởng.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc nhóm, lên ý tưởng, thảo luận và thực hiện.

GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

**VD1**. HS trưng bày tranh tại lớp. HS quan sát, bình tranh theo tiêu chí GV đưa ra.

**VD2.** Những việc làm của địa phương nơi em sinh sống góp phần bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em là:

Hàng tháng tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ em

Tạo nên các khu vui chơi cho trẻ em

Lập các quỹ khuyến học để giúp đỡ trẻ em nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức việc làm cho trẻ em nghèo, không nơi nương tựa.

Lập trường, lớp học dành riêng cho trẻ khuyết tật…

**VD3**.

Những công việc cần làm:

Trong học tập tích tham gia phát biểu xây dựng bài.

Với mọi người xung quanh: Luôn giúp đỡ hoà đồng với bạn bè và người xung quanh.

Ở nhà: Giúp đỡ ba mẹ việc nhà.

Tham gia chăm chỉ các hoạt động xã hội.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học:

Các quyền cơ bản của trẻ em;

Ý nghĩa của quyền trẻ và việc thực hiện quyền trẻ em;

Trách nhiệm của gia đình nhà trường và xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em.

- Hoàn thành nhiệm vụ phần Vận dụng 2.

- Xem lại toàn bộ nội dung đã học để tiết sau ôn tập